

(Đề gồm có 02 trang)

I. TRẮC NGHIỆM (7.0 ĐIỂM)

Câu 1: Diện tiếp xúc giữa tế bào thần kinh với tế bào thần kinh được gọi là

- A. xináp thần kinh – tuyến. B. xináp thần kinh – thần kinh.
C. xináp thần kinh – cơ. D. xináp điện.

Câu 2: Động vật nào sau đây có kiểu phát triển không qua biến thái?

- A. Châu chấu. B. Bướm. C. Ruồi. D. Cá chép.

Câu 3: “Động vật phớt lờ, không trả lời những kích thích lặp lại nhiều lần nếu những kích thích đó không kèm theo sự nguy hiểm” là nội dung của hình thức học tập nào sau đây?

- A. Điều kiện hóa. B. In vết. C. Quen nhờn. D. Học ngầm.

Câu 4: Nhận định nào sau đây đúng khi nói về các kiểu phát triển ở động vật?

A. Dựa vào biến thái, người ta chia phát triển của động vật thành hai kiểu: phát triển không qua biến thái và phát triển qua biến thái không hoàn toàn.

B. Dựa vào biến thái, người ta chia phát triển của động vật thành hai kiểu: phát triển không qua biến thái và phát triển qua biến thái hoàn toàn.

C. Phát triển không qua biến thái là kiểu phát triển mà con non có các đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lí rất khác với con trưởng thành.

D. Phát triển không qua biến thái là kiểu phát triển mà con non có các đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lí tương tự với con trưởng thành.

Câu 5: Trong cấu tạo xináp hóa học, thành phần nào sau đây có thụ thể tiếp nhận chất trung gian hóa học?

- A. Màng sau xináp. B. Chùy xináp. C. Ti thể. D. Khe xináp.

Câu 6: Hoocmôn nào sau đây thuộc nhóm ức chế sinh trưởng?

- A. Êtilen. B. Auxin. C. Gibêrelin. D. Xitôkinin.

Câu 7: Ở người, hoocmôn tirôxin được sản xuất ra từ

- A. buồng trứng. B. tinh hoàn. C. tuyến yên. D. tuyến giáp.

Câu 8: Nếu tuyến yên sản sinh ra quá nhiều hoocmôn sinh trưởng ở giai đoạn trẻ em sẽ dẫn đến hậu quả nào sau đây?

- A. Gây bệnh bướu cổ. B. Hình thành người bé nhỏ.
C. Hình thành người khổng lồ. D. Gây bệnh tiểu đường.

Câu 9: Tắm nắng vào lúc sáng sớm hay chiều tối (ánh sáng yếu) có lợi cho sự sinh trưởng và phát triển của trẻ nhỏ vì tia tử ngoại làm cho tiền vitamin D biến thành vitamin D có vai trò

- A. chuyển hóa photpho để hình thành xương. B. chuyển hóa canxi để hình thành xương.
C. chuyển hóa kali để hình thành xương. D. chuyển hóa natri để hình thành xương.

Câu 10: Giai đoạn dậy thì, loại hoocmôn nào sau đây kích thích phân hoá tế bào để hình thành các đặc điểm sinh dục phụ thứ cấp nữ?

- A. Hoocmôn ostrôgen. B. Hoocmôn tirôxin.
C. Hoocmôn sinh trưởng. D. Hoocmôn testostêrôn.

Câu 11: Trong ghép cành, người ta thường cắt bỏ hết lá ở cành ghép. Mục đích chủ yếu của việc cắt bỏ hết lá nhằm

- A. tăng cường thoát hơi nước của cành ghép. B. loại bỏ sâu, bệnh trên cành ghép.
C. kích thích cành ghép quang hợp. D. tập trung nước nuôi cành ghép.

Câu 12: Nội dung nào sau đây đúng khi nói về cảm ứng ở động vật có hệ thần kinh dạng lưới?

- A. Phản ứng mang tính chất định khu, nên rất chính xác và tiết kiệm năng lượng.
B. Phản ứng với kích thích bằng cách co toàn bộ cơ thể, do vậy tiêu tốn nhiều năng lượng.
C. Phản ứng mang tính chất định khu, nên ít chính xác và tiêu tốn nhiều năng lượng.
D. Phản ứng với kích thích bằng cách co toàn bộ cơ thể, do vậy ít tiêu tốn năng lượng.

Câu 13: Động vật nào sau đây có hệ thần kinh dạng chuỗi hạch?

- A. Giun dẹp. B. Thỏ. C. Thủy tức. D.Ếch.

Câu 14: Sinh sản vô tính ở thực vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Luôn xuất hiện biến dị tổ hợp. B. Có sự hợp nhất giữa giao tử đực và giao tử cái.
C. Luôn xuất hiện kiểu gen mới. D. Không có sự hợp nhất giữa giao tử đực và giao tử cái.

Câu 15: Tập tính bẩm sinh ở động vật có đặc điểm nào sau đây?

- A. Hình thành thông qua học tập và rút kinh nghiệm. B. Hình thành trong quá trình sống của cá thể.
C. Đặc trưng cho loài. D. Không được di truyền từ bố mẹ.

Câu 16: Đối tượng thực vật nào sau đây sinh sản bằng bào tử?

- A. Sắn. B. Mía. C. Dương xỉ. D. Khoai lang.

Câu 17: Sinh trưởng thứ cấp là sinh trưởng của thân và rễ theo

- A. chiều dài do hoạt động của mô phân sinh bên. B. chiều ngang do hoạt động của mô phân sinh bên.
C. chiều ngang do hoạt động của mô phân sinh đỉnh. D. chiều dài do hoạt động của mô phân sinh đỉnh.

Câu 18: Phát triển ở thực vật có hoa là quá trình

- A. biến đổi về số lượng tế bào tạo các cơ quan sinh dưỡng như rễ, thân, lá.
B. biến đổi về chất lượng (cấu trúc và chức năng sinh lí) các thành phần tế bào, mô, cơ quan làm cho cây ra hoa, kết quả, tạo hạt.
C. tăng lên về kích thước tế bào, giúp cây không ngừng lớn lên.
D. tăng lên về số lượng, kích thước tế bào làm cho cây lớn lên trong từng giai đoạn, tạo cơ quan sinh dưỡng như rễ, thân, lá.

Câu 19: Những ví dụ nào sau đây là tập tính bẩm sinh ở động vật?

- I. Người tham gia giao thông khi thấy tín hiệu đèn đỏ thì dừng lại.
II. Nhện giăng lưới.
III. Ve kêu vào mùa hè.
IV. Nếu thả một hòn đá bên cạnh con rùa, rùa sẽ thụt đầu và chân vào mai. Lặp lại hành động đó nhiều lần thì rùa sẽ không rút đầu vào mai nữa.

- A. III, IV. B. II, III. C. I, III. D. II, IV.

Câu 20: Cây hai lá mầm **không** có loại mô phân sinh nào sau đây?

- A. Mô phân sinh lóng. B. Mô phân sinh đỉnh rễ.
C. Mô phân sinh bên. D. Mô phân sinh đỉnh chồi.

Câu 21: Loại hoocmôn nào sau đây ở thực vật có tác dụng làm tăng ưu thế ngọn, ức chế chồi bên?

- A. Axit abxixic. B. Xitôkinin. C. Auxin. D. Gibêrelin.

II. TỰ LUẬN (3.0 ĐIỂM)

Câu 1: (2 điểm) Trình bày ưu điểm của sinh sản vô tính ở động vật.

Câu 2: (1 điểm) Tại sao quá trình thụ tinh ở thực vật hạt kín được gọi là thụ tinh kép?

..... HẾT